

Số: 22/2017/QĐST- HNGĐ

Trùng Khánh, ngày 02 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/ 2017/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2017 Giữa:

Nguyên đơn: chị Hoàng Thị N; Sinh năm: 1977.

Trú tại: xóm N - xã K - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

-Bị đơn: anh Tô Ngọc T; Sinh năm: 1976.

Trú tại: xóm N - xã K - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị N và anh Tô Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị N và anh Tô Ngọc T nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Hoàng Thị N và anh Tô Ngọc T thoả thuận với nhau giao các cháu Tô Thị Huyền T sinh ngày 20/10/2000, Tô Thị Anh T sinh ngày

27/9/2007 và Tô Đức M sinh ngày 28/10/2011 cho anh Tô Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Hoàng Thị N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ (Một triệu đồng) một tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ ngày 01/10/ 2017.

Chị Hoàng Thị N có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản: chị Hoàng Thị N và anh Tô Ngọc T thoả thuận được với nhau anh Tô Ngọc T được quản lý sử dụng 1 xe máy; 1 ti vi; 1 bộ bàn ghế; 1 tủ lạnh và 1 ngôi nhà gắn liền đất, nhà xây cấp bốn tại xóm N, xã K, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Chị Hoàng Thị N được quản lý sử dụng 1 xe máy.

Về án phí: chị N và anh T mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị N tự nguyện nộp thay cho anh T 75.000đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, chị N phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con để sung công quỹ nhà nước. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2012/ 00916 ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TK;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

La Văn Viên